

Nước Mỹ: Một quốc gia thất bại

FRANCIS FUKUYAMA, **America: the Failed State**,

<http://www.prospectmagazine.co.uk/magazine/america-the-failed-state-donald-trump>

Tạ Hải Thanh dịch, Nguyễn Văn Dân hiệu đính

Tình trạng suy thoái chính trị ở Mỹ đang gây ảnh hưởng xấu đến trật tự thế giới. Điều này có thể sánh ngang với sự sụp đổ của Liên Xô

Donald Trump từ một ứng cử viên với vẻ ngoài kệt kỡ không đứng đắn trở thành Tổng thống đắc cử của nước Mỹ là một trong những sự kiện bất ngờ và gây sốc nhất trong lịch sử Mỹ những năm gần đây. Ảnh hưởng từ sự kiện này còn chưa rõ ràng, nhưng trường hợp tồi tệ nhất là nó có thể dẫn đến việc Mỹ từ bỏ hoàn toàn vai trò lãnh đạo thế giới, và gây tan rã trật tự thế giới tự do mà nước Mỹ đã bỏ ra nhiều công sức để xây dựng từ những năm 1950.

Chiến thắng của chủ nghĩa dân tộc kiểu Trump được cho là cùng bản chất với xu hướng gia tăng chuyên quyền ở các nước khác hẳn nhau, từ Thổ Nhĩ Kỳ của Tổng thống Recep Tayyip Erdoğan tới Hungary của Thủ tướng Viktor Orbán. Tất cả những diễn biến này cùng nhau làm thành một vấn đề thậm chí cơ bản hơn cho những tư tưởng ưa chuộng của phương Tây, bằng việc làm cho chủ nghĩa dân túy trở thành mối đe dọa thực sự đối với tự do cá nhân. Vấn đề lớn vẫn đang còn lơ lửng, nhưng cùng với việc chủ nghĩa dân tộc phần nộ đang nổi lên ở nhiều nơi, chúng ta không thể ngăn ngừa được khả năng phải trải qua một tình trạng chia rẽ

chính trị đến mức sớm hay muộn nó có thể sánh ngang với sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản cách đây một thế hệ.

Những cuộc tranh luận sau bầu cử ở Mỹ về việc vì sao ông Trump chiến thắng vẫn sẽ mãi không dứt. Đa số truyền thông tiếp tục tập trung chú ý vào các vấn đề gần đây như sự can thiệp của Giám đốc FBI James Comey 11 ngày trước bầu cử, hay một loạt các rò rỉ trong chiến dịch tranh cử của bà Hillary Clinton có liên quan đến Nga. Các vấn đề truyền thông đang quan tâm trên đây rất giá trị và có thể có liên quan đến kết quả cuộc bầu cử. Nhưng điều quan trọng là phải nhận ra rằng kết quả này bắt nguồn từ sâu trong lòng xã hội Mỹ. Khi cả hai đảng Cộng hòa và Dân chủ xem xét lại vị trí của mình, họ sẽ phải nghiêm túc suy nghĩ về việc tại sao bản đồ chính trị Mỹ đã thay đổi trong bốn năm ngắn ngủi từ năm 2012, và tại sao điều này không chỉ phản ánh sự kịch tính của chiến dịch tranh cử, mà còn phản ánh cả những thay đổi trong chính nước Mỹ - những lo ngại về tình trạng kinh tế đất nước và sự bất an sâu sắc về vai trò của nước Mỹ trong các vấn đề thế giới.

Ngay trong các nước phát triển, cuộc khủng hoảng ngân hàng năm 2008 đã đẩy lên mỗi nghi ngờ về quyền lực của giới thượng lưu, những người đã tạo nên hệ thống đầy rủi ro này. Theo lời phát biểu nổi tiếng của Alan Greenspan, đó là một “lỗ hổng trong mô hình”, làm lung lay kiến thức chuyên môn của giới thượng lưu. Ý thức đang gia tăng về sự bất bình gay gắt còn nghiêm trọng hơn nhiều so với sự thất bại của nền kinh tế phương Tây. Công chúng thấy những cá nhân và tổ chức giàu có đang vận hành hệ thống đều được giải cứu, còn những người nghèo và người tầm trung thì nhận tiền theo chính sách thắt lưng buộc bụng và thất nghiệp. Tại Mỹ, tác động đổ vỡ của những điều quan sát trầm trọng như thế này còn được cộng thêm nỗi lo về tình trạng suy giảm quyền lực tương đối của quốc gia. Thời đại Tổng thống George W. Bush đã đau đớn bộc lộ những hạn chế của sức mạnh quân đội Mỹ tại Iraq, tiếp đó thời kỳ Tổng thống Barack Obama đã phải chứng kiến việc Trung Quốc hạ bệ Mỹ khỏi vị trí đứng đầu để trở thành nền kinh tế lớn nhất thế giới trên một vài phương diện, và Trung Quốc đang tỏ ra sẵn sàng bắt kịp Mỹ hoàn toàn trong vài năm tới. Chủ nghĩa dân tộc có thể biểu hiện dưới nhiều hình thức, nhưng chủ nghĩa dân tộc nhuộm màu hoài niệm có thể tỏ ra đặc biệt hiệu quả. Ông Trump hứa hẹn không chỉ làm cho nước Mỹ vĩ đại, mà còn là “làm cho nước Mỹ vĩ đại *trở lại*”. Các độc giả người Anh có thể nghe thấy âm hưởng của câu này trong khẩu hiệu của chiến dịch Brexit là không chỉ hô hào nắm quyền kiểm soát mà là “*lấy lại quyền kiểm soát*”.

Sự vĩ đại mà ông Trump hứa hẹn giành lại sẽ không phải là sự vĩ đại mà nước Mỹ vẫn tự phải hình dung cho bản

thân mình. Mặc dù đôi khi ông Trump mạnh mẽ cam kết thể hiện tính công khai và dân chủ, song ông lại đưa ra quan điểm chính trị cứng rắn và còn nhiều hẹp hòi, có khả năng tạo ra khoảng trống cho những thế lực khác chen vào - mà ai biết được đó là những thế lực nào. Khi ấy, thế giới xét trên tổng thể có thể sẽ sớm phải đương đầu với những hậu quả từ sự rút lui của Mỹ. Tuy nhiên điều đầu tiên chúng ta phải hiểu là tại sao nước Mỹ lại hướng tới bước ngoặt duy ngã này. Và để tìm câu trả lời, đầu tiên chúng ta phải xem xét hệ thống chính trị Mỹ.

Sự chiếm đoạt của giới thượng lưu và chế độ phủ quyết

Tình trạng rối loạn của hệ thống chính trị Mỹ đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả của cuộc bầu cử năm 2016. Lời buộc tội cho rằng khoản tiền khổng lồ và những lợi ích đặc biệt lớn đang mua chuộc Quốc hội và nhét đầy túi cho “giới thượng lưu”, làm thiệt hại đến dân thường chính là cái đã liên kết hai ứng cử viên ngoài cuộc từ hai bên cánh hữu và tả là Trump và Bernie Sanders. Cả hai ông đều lăng mạ bà Clinton là hiện thân của loại tham nhũng này, vì rằng gia đình Clinton đã làm giàu bằng cách lấy tiền của các nhóm lợi ích quyền thế. Cả hai đều chứa mũi công kích nhắm vào các ngân hàng Phố Wall, như Goldman Sachs, như là những tên tội phạm đặc biệt, và vào thời điểm then chốt, cánh hữu đã tố cáo lên tầm cao mới, bằng việc ông Trump chỉ trích một loạt các tổ chức của Mỹ tham nhũng, bao gồm Cục điều tra liên bang Mỹ FBI (mặc dù chỉ khi FBI minh oan cho bà Clinton), Cục Dự trữ Liên bang và các cơ quan quản lý bầu cử trên cả nước. Matt Drudge, một phần tử kích động thuộc phe bảo thủ, thậm chí còn cho rằng Cơ quan Khí quyển và Đại dương quốc gia đã thổi

phòng về mối đe dọa từ cơn bão Matthew vì các mục đích chính trị.

Hệ thống chính trị Mỹ đã thực sự trở nên rối loạn; điều đáng lo là những người chỉ trích như ông Trump và ông Sanders không xác định đúng được nguồn gốc của vấn đề, và cũng không đưa ra được bất cứ giải pháp thực sự nào.

Vấn đề này có gốc rễ một phần trong bản chất của xã hội Mỹ, và một phần trong thể chế của đất nước. Người dân Mỹ vô cùng đa dạng xét theo tất cả các mặt như chủng tộc, sắc tộc, tôn giáo, địa lý, và văn hóa; và trải qua 20 năm, họ cũng đã trở nên cực kì phân cực. Sự phân cực này được phản ánh tại những vị trí mà người Mỹ chọn làm nơi sinh sống, nơi mà sự giống nhau về ý thức hệ quan trọng hơn nhiều so với chủng tộc hay tôn giáo, và nó được phản ánh trong một Quốc hội mà ở đó đảng viên Cộng hòa tự do nhất còn bảo thủ hơn nhiều so với đảng viên Dân chủ bảo thủ nhất. Điều này hoàn toàn khác biệt so với tình hình của thế kỷ XX trước đây, khi mà sự chùng lún giữa hai chính đảng đã cho phép hai bên cùng thỏa thuận về các chính sách quan trọng từ chính sách kinh tế mới (New Deal) tới việc cắt giảm thuế dưới thời chính quyền Ronald Reagan.

Ngoài sự phân cực về ý thức hệ, nước Mỹ còn chứng kiến sự nổi lên của một số lượng lớn các nhóm lợi ích giàu có và được tổ chức chặt chẽ - không chỉ những người vận động hành lang của các công ty, mà còn có các nhóm bảo vệ môi trường, những người ủng hộ việc chi tiêu cho tất cả các bệnh mà con người đã phát hiện, và những cá nhân tài trợ giàu có như ông trùm sòng bạc Sheldon Adelson hay anh em nhà Koch khét tiếng, hay Charles và David, những người có thể huy động tiền riêng của mình gần như ngang ngửa

với một trong hai Đảng. Lượng tiền trong nền chính trị Mỹ đã tăng thêm một bậc lớn kể từ cuối những năm 1990; hiện nay việc gây quỹ đã trở thành mối bận tâm lớn của tất cả giới công chức, đặc biệt là các nghị viên Hạ viện, những người phải bầu lại hai năm một lần.

Cấu trúc hiến pháp được kế thừa từ những người khai quốc đang làm gia tăng ảnh hưởng của sự phân cực và sự chiếm đoạt của các nhóm lợi ích. So với các nền dân chủ nghị viện của Tây Âu, quyền lực của bộ máy nhà nước của Mỹ bao trùm trên diện rộng, và có sự cạnh tranh giữa các cơ quan công quyền. Trong hệ thống tổng thống, hai ngành hành pháp và lập pháp được coi là thực sự có nhiệm vụ kiểm tra và giám sát lẫn nhau; trong một thượng viện mạnh, muốn thông qua một đạo luật thông thường cần phải đạt được đa số phiếu bầu (60 trong tổng số 100 phiếu bầu); một Tòa án Tối cao có thể làm mất hiệu lực các đạo luật của Quốc hội, và trong những thập kỷ gần đây còn tự mình đưa ra chính sách về xã hội; và, quyền hạn thực sự lại vẫn thuộc về các bang và chính quyền địa phương. Mỗi trung tâm quyền lực này có đủ khả năng phủ quyết hoạt động của cả hệ thống chính quyền.

Nếu cộng thêm tình trạng phân cực cùng sự xuất hiện của các nhóm lợi ích lớn vào hệ thống này, thì kết quả thu được sẽ là cái mà tôi gọi là “chế độ phủ quyết” (vetocracy): đó là một tình huống mà các nhóm lợi ích đặc biệt có quyền phủ quyết những biện pháp có hại cho họ, trong khi đó hành động tập thể vì lợi ích chung trở nên cực kỳ khó có thể đạt được. Chế độ phủ quyết không phá hủy hoàn toàn nền dân chủ Mỹ nhưng nó làm cho nền quản trị yếu kém. Điều này thể hiện rõ ràng ở một trong những nhiệm vụ cơ bản nhất của Chính phủ là xây dựng ngân sách

hàng năm. Ngân sách liên bang đã không còn được thông qua theo cái được gọi là “trật tự thông thường” trong hơn một thập kỷ qua. Hàng năm vẫn có một cuộc đối đầu giữa các đảng viên Dân chủ với các đảng viên Cộng hòa theo phong trào “Tea Party”, những người vẫn đe dọa hoặc dứt khoát không thông qua ngân sách, hoặc không nâng trần nợ công (đây là một sự từ chối phi lý, vì nó kéo theo việc từ bỏ trần nợ công của Mỹ). Trong năm 2013, giống như năm 1996, chính sách “bên miệng hố chiến tranh” này đã dẫn đến việc đóng cửa hoàn toàn chính phủ, trong thời gian đó công chức liên bang bị xử phạt chỉ đơn giản là nếu họ có mặt tại nơi làm việc.

Chế độ phủ quyết còn có nhiều ảnh hưởng xấu khác. Bộ luật thuế 10.000 trang của Mỹ là một sự hổ thẹn, một danh mục khó hiểu bao gồm các loại trợ cấp và miễn trừ thuế, những ưu đãi đặc biệt này được hình thành dần dần qua thời gian do sự thỏa hiệp, từng lớp từng lớp tích tụ lại. Nước Mỹ, quốc gia đánh thuế thu nhập doanh nghiệp ở mức cao nhất, có thể sẽ phải tìm cách làm giảm mức thuế này để loại trừ tất cả các vi phạm nói trên. Các chuyên gia về ngân sách của hai Đảng cùng nhất trí với nhau rằng việc giảm thuế cần phải được thực hiện, nhất là để khuyến khích các công ty đa quốc gia Mỹ mang về nước 2 nghìn tỷ USD tiền mặt mà họ đã cất giấu ở nước ngoài. Tuy nhiên trên thực tế, một Quốc hội bị cản trở bởi quyền phủ quyết thậm chí không thể thoát khỏi được điều khoản khó chịu về “lãi lợi nhuận”, là điều khoản cho phép các nhà đầu tư cổ phần tư nhân và nhà quản lý quỹ phòng hộ được hưởng một mức thuế suất thấp hơn so với những người khác.

Tôi định nghĩa “suy thoái chính trị” là tình trạng mà các nhóm lợi ích có tổ chức

chặt chẽ nắm giữ quyền lực chính trị để bẻ cong hệ thống nhằm phục vụ cho lợi ích riêng của họ, gây hại cho lợi ích chung của cộng đồng. Một hệ thống chính trị suy thoái cũng là một hệ thống không thể tự chấn chỉnh, bởi vì những lợi ích và những lối suy nghĩ cực đoan đó đang ngăn chặn cải cách. Hệ thống chính trị Mỹ đã trải qua sự suy thoái trong nhiều thập niên gần đây, khi mà giới thượng lưu có tổ chức đã lợi dụng chế độ phủ quyết để bảo vệ lợi ích riêng của họ. Điều này không có nghĩa là nước Mỹ không còn dân chủ nữa; mà nó có nghĩa là đang có một cuộc khủng hoảng đại diện khi mà một số người Mỹ có ảnh hưởng chính trị lớn hơn nhiều so với những người khác. Nhận thức về sự bất công này làm nổi lên điều kiện xã hội quan trọng thứ hai, sự bất bình đẳng, cũng chính là điều đã ảnh hưởng đến kết quả của cuộc bầu cử.

Bất bình đẳng xã hội và bất mãn giai cấp

Bất bình đẳng đã gia tăng trong thế hệ vừa qua. Mọi người đều biết rõ các số liệu về tổng tài sản và lợi nhuận trong top 10% thuộc top 1% những người giàu nhất. Thế nhưng phải đến chiến dịch tranh cử vừa qua, người ta mới thực sự nhận thấy điều gì đang xảy ra trong cuộc sống của 99% những người còn lại.

Khi những người Mỹ thuộc 99% những người còn lại nhận định về bất bình đẳng, họ có truyền thống nghĩ ngay đến những người Mỹ gốc Phi sống trong các khu phố cổ, những người nhập cư không có giấy tờ, hay nhóm dân tộc thiểu số bên lề xã hội. Tình trạng nghèo đói của các nhóm này tiếp tục là một vấn đề lớn, thế nhưng gánh nặng của sự bất bình đẳng đang gia tăng này lại đặt trên vai một tầng lớp khác: đó là giai cấp công nhân da trắng già nua, những người giờ đây đã phải chịu đựng ba thế hệ phi công nghiệp

hóa. Như hai nhà quan sát xã hội từ hai đầu đối nghịch của lăng kính chính trị, Charles Murray và Robert Putnam, đã chứng minh bằng tài liệu, sự rạn nứt xã hội quan trọng nhất của nước Mỹ không còn là chủng tộc hay sắc tộc, mà là giai cấp, được xác định bởi trình độ học vấn.

Vận mệnh của những người tốt nghiệp đại học và những người bỏ học đang tỏ ra khác nhau một cách đáng ngạc nhiên, và chúng không chỉ thể hiện trên số liệu thống kê thu nhập, khi mà người lao động với nền giáo dục cơ bản thường kiếm được ít hơn so với bậc cha ông của họ, mà còn thể hiện trong những sự rối loạn xã hội như gia đình tan vỡ, và nghiện ngập ma túy: trong thời gian cuộc bầu cử sơ bộ diễn ra, vấn đề đầu tiên của bang New Hampshire, nơi có đa số người da trắng và nông dân sinh sống, hóa ra lại là nạn lạm dụng heroin. Việc sử dụng methamphetamine đã lan rộng khắp nông thôn nước Mỹ và con cái của các bậc cha mẹ đơn thân đang phải tự lo lấy thân mình. Có một sự tha hóa lớn trong một bộ phận người dân nông thôn và người học vấn thấp, và họ bất mãn với những người dân thành thị vì không quan tâm đến hoàn cảnh khó khăn của họ.

Không Đảng nào đại diện đầy đủ cho tầng lớp lao động da trắng. Tầng lớp thượng lưu của Đảng Cộng hòa đều thuộc giới công ty Mỹ; họ ủng hộ mậu dịch tự do và chính sách mở cửa nhập cư - đó là điều có thể được gọi là thể giới quan của tờ tạp chí *Wall Street Journal*. Tầng lớp lao động da trắng có thể đã từng thường xuyên bỏ phiếu cho các ứng cử viên Đảng Cộng hòa vì các vấn đề về văn hóa như súng ống và nạo phá thai, nhưng hệ thống tổ chức đảng đã không thể hiện mối quan tâm đối với lợi ích kinh tế của họ. Ông Trump tỏ ra có biệt tài trong việc châm

ngòi sự giận giữ và hiện nay những người ủng hộ ông thường tức giận nhiều hơn với đảng viên Cộng hòa chính thống như Paul Ryan, Chủ tịch Hạ viện, hơn là với các đảng viên Dân chủ.

Nhưng các đảng viên Dân chủ cũng đã đánh mất liên hệ với tầng lớp lao động da trắng. Họ đã giành chiến thắng trong các cuộc bầu cử nhờ vào việc cùng liên minh với các cộng đồng khác như: cộng đồng người Mỹ gốc Phi, người Mỹ gốc Tây Ban Nha, người Mỹ gốc Á, các nhà hoạt động môi trường, và cộng đồng LGBT (đồng tính nữ, đồng tính nam, song tính, chuyển giới). Nữ giới cũng tỏ ra quan trọng, nhưng có lẽ đặc biệt hơn là những người phụ nữ có giáo dục thuộc thiên hướng bảo vệ nữ quyền: về cuộn băng video ghi hình ông Trump khoe khoang đã sờ mó phụ nữ như thế nào, những người phụ nữ có giáo dục cảm thấy phần nộ hơn rất nhiều so với chị em tầng lớp lao động mà đa số họ đã bình chọn cho ông Trump. Cho đến thời gian gần đây, tầng lớp lao động da trắng vẫn không được đánh giá là một cộng đồng đặc biệt khó khăn; kết quả là, Đảng Dân chủ hầu như đã bỏ qua họ.

Sự chuyển biến này đã diễn ra trong nhiều năm. Trở lại thập niên 1930, đại đa số người da trắng ở nông thôn bầu cho liên minh ủng hộ chính sách kinh tế mới (New Deal) của Franklin Roosevelt; họ chính là những người hưởng lợi chủ yếu của chính sách này, chẳng hạn như Chính quyền thung lũng Tennessee đã đưa điện về nông thôn miền Nam. Đến thập niên 1960, sau khi Đảng Dân chủ thông qua luật dân quyền, họ bắt đầu chuyển sang ủng hộ Đảng Cộng hòa, với một số lượng lớn cử tri ủng hộ Ronald Reagan nói riêng. Bill Clinton đã thành công giành lại được rất nhiều phiếu của nhóm người này

vào thập niên 1990, và ông Obama cũng đã giữ cho mình đủ phiếu để có thể đắc cử hai lần. Nhưng sự xa lánh Đảng Dân chủ đã bùng nổ trong một năm nay khi ứng cử viên của Đảng này huênh hoang về việc giúp đỡ họ, nhưng dường như một thế giới văn hóa đã mất đi.

Bởi vậy sự thành công của chủ nghĩa dân túy trong năm 2016 không hề gây sốc. Cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 là trách nhiệm của giới thượng lưu kinh tế, thế nhưng kết quả là tầng lớp lao động bình thường bị mất việc. Với việc không có đảng nào đưa ra được một tổ ấm gia đình cho tầng lớp lao động da trắng, thì tình trạng bị đẩy ra ngoài lề kinh tế đã trùng hợp với tình trạng bị gạt ra khỏi một hệ thống chính trị chỉ ưu ái những người có tiền bạc và địa vị. Điều ngạc nhiên thực sự phải là cuộc trỗi dậy của chủ nghĩa dân túy đã không đến sớm hơn.

Sửa chữa các sự việc

Một trong những khía cạnh gây lo ngại hơn của chiến dịch tranh cử năm nay là tác động suy nhược của truyền thông xã hội. Trở lại thập niên 1990, các đại diện của cuộc cách mạng Internet đã tin rằng công nghệ mới này sẽ giúp giải phóng con người; vì thông tin là sức mạnh, nên khả năng tiếp cận thông tin dễ dàng có thể có một hiệu lực dân chủ hóa. Quan điểm này xem ra đã được xác nhận bởi phong trào biểu tình vì dân chủ từ Kiev đến Yangon rồi đến Quảng trường Tahrir.

Nhưng trong khi mạng Internet dân chủ hóa việc truy cập thông tin, thì không nhất thiết nó đã cải thiện được chất lượng của thông tin - và nó đã khuếch trương ảnh hưởng của những sự thật có chọn lọc hoặc thậm chí là thông tin hoàn toàn sai lệch về chính trị. Chúng ta chỉ cần nhìn vào nước Nga là thấy được điều này thể hiện ra sao trong một nhà nước độc tài.

Vladimir Putin có lẽ là nhà cung cấp thông tin sai lệch giỏi nhất thế giới. Ông ta đã tạo ra những câu chuyện mới hoàn toàn bịa đặt, như ý tưởng về việc những người theo chủ nghĩa dân tộc Ucraina đóng đinh trẻ nhỏ, hoặc là máy bay Malaysia MH-17 bị bắn hạ bởi lực lượng Ucraina. Những tuyên truyền như vậy đã có hiệu quả đáng ngạc nhiên ở nước Nga: trong khi nhiều người dân Nga đã từng xem thường các nguồn tin chính thống từ thời Liên Xô cũ, thì giờ đây họ lại hưởng ứng tuyệt đối kênh tin tức theo chủ nghĩa dân tộc do điện Kremli quảng cáo. Về mặt quan hệ quốc tế, tham vọng của Nga không phải là để cải thiện cái nhìn tích cực về nước Nga, mà chỉ đơn giản là để tranh giành chính trị và làm rối loạn sự cai trị của các đối thủ. Do đó, người Nga đã ủng hộ các lực lượng đòi "Rời khỏi" Liên minh châu Âu trong cuộc trưng cầu Brexit và những người chủ trương ly khai khỏi Liên hiệp Vương quốc Anh trong cuộc trưng cầu tại Scotland trước đó, và trong một cuộc tấn công thậm chí còn táo bạo vào chế độ dân chủ, Putin đã can thiệp vào chiến dịch bầu cử Mỹ. Theo giới tình báo Mỹ, các tin tặc người Nga đã lấy trộm dữ liệu từ Ủy ban Quốc gia của Đảng Dân chủ, tấn công tài khoản thư điện tử của John Podesta, Chủ tịch chiến dịch tranh cử của bà Clinton, và làm rò rỉ những những thư điện tử này trên Wikileaks để bôi xấu bà Clinton. Thậm chí một số nhà bình luận uy tín đã nhấn mạnh về lỗ hổng bảo mật của các máy bỏ phiếu điện tử lỗi thời, càng làm cho chế độ dân chủ bị bóp méo một cách trực tiếp hơn.

Ông Trump đã hoạt động ăn cánh với các nguồn tin của Nga. Ông kiên quyết từ chối chỉ trích ông Putin, và thực tế là ông đã từng nhận xét ông Putin có tài lãnh đạo hơn chính tổng thống của mình, ông Obama. Ông Trump nghi ngờ về các chỉ

thị tình báo mà ông đã nhận được, ông đã nói rằng nguồn gốc của vụ rò rỉ này là không chắc chắn, và lặp đi lặp lại về tính hợp pháp của việc Nga tiếp quản Crimea. Hiện nay nhiều đảng viên Cộng hòa đã theo đường lối của ông Trump, họ chuyển đổi tron tru từ việc đổ lỗi cho Obama là quá mềm mỏng trong vấn đề với ông Putin, sang nói rằng nước Mỹ cần hợp tác tốt hơn với ông Putin. Những ảnh hưởng này có thể rất sâu rộng, tuy nhiên nước Mỹ cũng không cần phải du nhập từ bên ngoài hầu hết các tin tức sai lệch về chiến dịch gần đây qua mạng Internet, mà rất nhiều tin tức được tạo ra ngay tại trong nước.

Cuộc chiến của ông Trump về chân lý thậm chí đã gây ra tổn hại hơn nữa, minh chứng là không có hình phạt bầu cử nào được đưa ra đối với việc không ngừng nói dối om sòm. Ông Trump đã nói dối, hoặc thường xuyên đăng các tin bêu xấu trên trang mạng xã hội Twitter của mình, làm dấy lên nghi vấn về các vấn đề quan trọng - chẳng hạn như liệu Tổng thống Obama có sinh ra trên nước Mỹ hay không, hay là liệu tình hình phạm tội có phải lúc nào cũng ở mức cao hay không, và ông cũng làm sai lệch những ghi chép về nhiều vấn đề riêng tư khác của mình, như ông tuyên bố ông đã không ủng hộ cuộc chiến tranh Iraq từ trước khi nó xảy ra (mặc dù kênh truyền hình cũ đã quay lại cảnh ông ta nói rằng ông ta ủng hộ nó). Ông Trump không muốn phân biệt giữa các sự kiện thực do các cơ quan thống kê phát hành như Cục Thống kê Lao động với các mẫu chuyện vặt ông đọc trong các tạp chí lá cải như tờ *National Enquirer*. Ông tỏ ra nghi ngờ về tính khách quan của các cơ quan Mỹ từ FED cho đến FBI và để phục vụ cho mục đích của mình, ông đã tố giác các cơ quan này bị bà Clinton

mua chuộc mà không hề có bằng chứng. Gần đây nhất, ông đã đăng trên mạng xã hội rằng ông lẽ ra đã thắng phiếu phổ thông nếu không phải do ba triệu phiếu bị gian lận, đây là một sự khẳng định không có cơ sở thực nghiệm.

Khi mà mỗi “sự việc” chúng ta đọc được trên mạng Internet dường như đều có giá trị như bất kỳ “sự việc” có thực nào khác, thì sự phân chia thế giới quan của các cử tri đã được tái thực thi. Mark Zuckerberg có thể cam đoan điều ngược lại, tuy nhiên bản chất tự chọn lựa trong vô số các cuộc đối thoại chính trị là không thể tranh cãi, và điều này đang ngày càng gây ra những hậu quả bất lợi cho thực tiễn tranh luận chính trị của nước Mỹ.

Bởi lẽ có một số lượng đáng kể người dân Mỹ sẽ đơn giản là không tin bất cứ điều gì họ nghe được từ phương tiện truyền thông chính thống như tờ *New York Times* hay đài *CNN*, và họ sẽ tin vào các thuyết âm mưu mù quáng để thanh minh cho những thông tin khó nghe, chẳng hạn như họ tin rằng ông Trump ứng xử kém cỏi trong các phiên tranh luận chỉ là vì bà Clinton đã gán tai nghe mà qua đó bà đã nhận được các câu trả lời. Thông thường, tư duy theo thuyết âm mưu là kết quả của sự bất lực, và quả thực nhiều người ủng hộ ông Trump là những người đã cảm thấy bị bỏ qua và xem thường. Nhưng ông Trump đã khuyến khích những xu hướng này vì lợi ích riêng của mình theo các cách báo động gở cho các cuộc thảo luận dân chủ ở Mỹ trong tương lai.

Sự báo thù của chế độ dân chủ

Một tháng sau cuộc bầu cử, nhiều người vẫn không chắc chắn về việc ông Trump sẽ thực sự cai trị nước Mỹ như thế nào. Điều đầu tiên làm người ta lo lắng là tính cách thực của ông Trump. Ông vừa là

một doanh nhân thao giao dịch muốn đạt được các thỏa thuận, đồng thời vừa là một lái buôn âm mưu cực đoan, đã từng tuyên bố rằng mình sẽ trung thành theo đuổi chính sách dân tộc. Vậy khi ông đối mặt với thực tế điều hành cả một hệ thống chính phủ lớn, công kênh, và đối phó với các nhà lãnh đạo nước ngoài cứng đầu, thì mặt doanh nhân hay mặt lái buôn sẽ giành quyền kiểm soát?

Liệu ông Trump có theo đuổi việc thông qua thuế quan trừng phạt chống lại Trung Quốc và đánh liều một cuộc chiến thương mại hay không? Liệu ông có tiến hành rải thảm bom ở Syria hay không? Hay liệu ông có theo đuổi logic của các nước đi nguy hiểm, và quay lưng lại với các trọng tài quốc tế của trật tự thế giới tự do, như Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), hay thậm chí là Liên Hợp Quốc hay không? Liệu ông Trump có đi xa hơn nữa như ngụ ý trong một số phát ngôn ngông cuồng của mình, rằng ông không còn cảm giác bị ràng buộc bởi các giao ước mà từ lâu đã và đang kiểm soát phương thức chiến tranh, chẳng hạn như Công ước Geneva? Hay liệu ông sẽ cho phép các cuộc đình công chống lại gia đình của những kẻ khủng bố? Lúc này không ai có thể đoán biết được.

Nếu ông Trump được bầu là vì có sự bất mãn của cử tri đối với một hệ thống chính trị rối loạn và đối với hoàn cảnh khó khăn của giai cấp công nhân, thì liệu vị Tổng thống mới này có thể mang lại hy vọng giải quyết được cả hai vấn đề này hay không?

Tôi không thấy lạc quan chút nào đối với hệ thống chính trị suy thoái của Mỹ. Ông Trump không đưa ra được bất kỳ giải pháp mang tính thể chế nào để ngăn các nhóm lợi ích quyền thế kiểm soát đất nước, ngoài đưa ra một vài đề xuất về việc

cấm các quan chức chính phủ vận động hành lang. Vấn đề ở đây là các hoạt động chính trị có số lượng tiền không nhiều, và có một hệ thống cho phép các nhà vận động hành lang tiếp cận các nhà lập pháp dễ dàng hơn nhiều so với mức được phép trong các chế độ dân chủ nghị viện. Vấn đề tiền bạc không thể giải quyết bằng các phán quyết của Tòa án Tối cao Hoa Kỳ như vụ Buckley kiện Valeo và vụ tổ chức Liên hiệp Công dân (Citizens United) kiện Ủy ban Bầu cử Liên bang (FEC), tòa án này đã ra phán quyết rằng đồng tiền dùng để ủng hộ cho chính trị và chi phí cho vận động hành lang cũng là một hình thức tự do ngôn luận, do đó được Hiến pháp bảo vệ. Điểm lợi thế của ông Trump được nhiều người công nhận là ông giàu có tới mức không thể bị mua chuộc, và quả thật vị tỷ phú giàu có này còn từ chối mức lương tổng thống 400.000 USD một năm để đánh bóng cho thương hiệu của mình. Trên thực tế, ngoài việc ông Trump dường như háo hức theo đuổi tối đa hóa lợi ích kinh doanh của mình với cương vị là tổng thống, ông không hề đưa ra được một hướng đi lâu dài nào để đưa nước Mỹ “thoát khỏi đầm lầy” theo như lời ông nói.

Đối với vấn đề bất bình đẳng và tình cảnh khó khăn của giai cấp công nhân, các đề xuất quan trọng của ông Trump - như đàm phán lại các thỏa thuận thương mại quốc tế và hạn chế nghiêm ngặt nhập cư bất hợp pháp - dường như không mang lại tác động tích cực như ông đã từng hứa hẹn, và quả thực chúng lại có thể kích động các nước khác trả đũa, dẫn đến một vòng xoáy kinh tế toàn cầu đi xuống như những năm 1930. Đây là lúc mà phương diện tính cách của ông Trump sẽ mang yếu tố quyết định: nếu ông Trump phát hiện không thể đạt được nhượng bộ thực sự từ các đối tác thương mại, ông sẽ rút lui

theo như tính cách cực đoan của mình, hay chỉ đơn giản là dàn xếp để đạt được thỏa thuận tốt nhất có thể?

Tuy nhiên, ông Trump có thể sẽ thành công hơn ở những mặt khác. Trong tám năm tại vị của mình, ông Obama đã phải trải qua bế tắc trong sáu năm vì hai chính Đảng phân cực nắm giữ các cơ quan khác nhau của chính phủ. Ông Obama đã có thể thông qua được Đạo Luật chăm sóc y tế giá rẻ và dự luật Dodd-Frank điều chỉnh hoạt động ngân hàng, bởi vì ông có đa số phiếu của Đảng Dân chủ ở cả hai viện của Quốc hội. Giờ đây tình thế đã đảo ngược, Đảng Cộng hòa nắm quyền kiểm soát cả hai viện. Những bế tắc như tình trạng cô lập năm 2013 làm hạn chế chi tiêu của toàn bộ các tổ chức của Chính phủ sẽ không tái diễn. Quá trình Quốc hội thông qua ngân sách và ban hành pháp luật sẽ thuận lợi, nhanh chóng hơn. Điều này không có nghĩa là hệ thống pháp luật sẽ trở nên tốt hơn, nhưng ít nhất mọi thứ sẽ bắt đầu diễn ra phù hợp tại Washington. Cảm giác tai hại về tình trạng thất vọng trước một chính phủ “không thể triển khai được việc gì” từ nay sẽ lắng dịu, thậm chí, nói một cách ngược đời, vào thời điểm mà đa số trong Quốc hội có xu hướng chống đối Chính phủ về mặt tư tưởng.

Ngoài thương mại, có một lĩnh vực mà ông Trump có thể làm được điều gì đó cho những người thuộc tầng lớp lao động đã ủng hộ mình, đó là cơ sở hạ tầng. Hiệp hội kỹ sư dân dụng Hoa Kỳ ước tính rằng có 2 nghìn tỷ USD thâm hụt trong chi tiêu cho cơ sở hạ tầng; cả ông Trump và bà Clinton đều hứa chắc chắn sẽ đầu tư nếu đắc cử. Khoản chi tiêu đó sẽ tạo ra nhiều việc làm cho giai cấp công nhân và có thể tạo ra một sự kích thích đáng hoan nghênh. Ông Trump có cơ hội tốt hơn để chiến thắng đối thủ Dân chủ của ông,

không chỉ bởi vì ông là người triển khai, mà còn vì nhiều sự chống đối việc đầu tư cho cơ sở hạ tầng trước đây xuất phát từ phong trào Tea Party trong Đảng Cộng hòa của ông. Nếu bà Hillary thắng phiếu đại cử tri, bà sẽ gặp trở ngại từ phía cánh hữu bởi một Quốc hội có Đảng Cộng hòa chiếm đa số đầy giận dữ, một Quốc hội nóng lòng chặn đứng tất cả các sáng kiến của bà; ngược lại ông Trump sẽ có hơn một sự ủy quyền để tiến bước.

Thắng lợi to lớn của Đảng Cộng hòa khó che giấu được thực tế mâu thuẫn gay gắt trong Đảng giữa phe bảo thủ chính thống kiểu Ryan, những người ủng hộ toàn cầu hóa và cắt giảm chi tiêu xã hội, với tầng lớp lao động đã ủng hộ ông Trump, những người mong muốn điều ngược lại. Cuộc chiến này sẽ sớm bắt đầu khi chính quyền mới đề ra ngân sách chi tiêu đầu tiên. Có thể chúng ta phải nhận điều tồi tệ nhất từ cả hai phía như: giảm mạnh thuế cho những người giàu (điều này dường như được ưu tiên, sau việc ông Trump bổ nhiệm Steven Mnuchin, cựu lãnh đạo cấp cao của Ngân hàng Goldman Sachs, làm Bộ trưởng Bộ Tài chính) và cắt giảm các chương trình trợ giúp xã hội như Obamacare, tất cả kết hợp với chủ nghĩa bảo hộ kinh tế và kì thị chủng tộc. Việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành Công ty truyền thông *Breitbart News*, ông Steve Bannon, vào vị trí chiến lược gia trưởng của Nhà Trắng, và Chủ tịch Ủy ban Quốc gia của Đảng Cộng hòa, ông Reince Priebus, vào vị trí chánh thư ký Nhà Trắng, cho thấy chính là một sự thỏa hiệp. Mặt khác, ông Trump dường như rút lại lời hứa loại bỏ hoàn toàn Obamacare, và có thể ông tự thấy mình bị mắc kẹt với thành tích người tiền nhiệm khi ông nhận ra rằng ông không thể dễ dàng thay thế nó bằng chương trình “tuyệt vời” nào khác.

Thắng lợi của ông Trump có tác động rất đáng lo ngại đối với chính sách đối ngoại của Mỹ. Ông Trump đã bày tỏ lòng ngưỡng mộ đối với sự lãnh đạo của các nhà độc tài, từ Putin tới Tập Cận Bình. Ông là ứng cử viên đầu tiên của một chính đảng lớn mà sự xúc tiến một trật tự thế giới dân chủ - từ lâu ít nhất nó được cho là xu hướng của nước Mỹ - hoàn toàn không tìm được sự hưởng ứng trong ông. Ông Trump không những không hề muốn chỉ trích Putin, mà dường như ông còn háo hức để sớm đạt được thỏa thuận với ông Putin trong những ngày đầu nắm quyền của mình; các biện pháp trừng phạt do Mỹ và châu Âu áp đặt với Nga vì sự can thiệp của Nga tại Ucraina và việc Nga sáp nhập Crimea sẽ là tổn thất đầu tiên vì mối quan hệ này.

Không giống với ông Reagan, vị cựu tổng thống đã phục hồi vị trí lãnh đạo mạnh mẽ của Mỹ trên thế giới sau khi Jimmy Carter rút quân khỏi Việt Nam, ông Trump có thể thúc đẩy nhanh những khuynh hướng đã bắt đầu từ thời Obama nhằm thu hẹp đáng kể vai trò của Mỹ trên thế giới. Đây là lý do tại sao một nhân vật như Julian Assange, người sáng lập Wikileaks, đã nhiệt tình giúp ông và làm tổn hại cho bà Clinton. Tóm lại, cho dù thắng lợi bầu cử của ông Trump đã phần

nào là một câu trả lời cho khả năng về sự suy tàn của nước Mỹ trên thế giới, thì hậu quả của nó có thể sẽ là làm tăng gấp đôi khả năng đó.

Cuốn sách về Trump vẫn còn đang viết dở. Chúng ta phải chờ những tháng ngày sắp tới để xem con người nào trong ông - người giao dịch hay người cực đoan - lên làm lãnh đạo. Nhưng thắng lợi của ông Trump cũng đại diện cho giai đoạn mới nhất của sự chuyển hướng toàn cầu sang chủ nghĩa dân tộc dân túy, một mô hình mà ý nghĩa của nó đang bắt đầu trở nên rõ ràng một cách đáng sợ.

Xu hướng trên bao gồm chiến dịch Brexit cùng sự nổi lên của các đảng cánh hữu chống Liên minh châu Âu và chống di dân trên khắp châu Âu. Theo một nghĩa nào đó, những diễn biến này - như thắng lợi của ông Trump - là một phản ứng muộn của dân chúng đối với toàn cầu hóa, và là những sự hỗn loạn về kinh tế và văn hóa được hình thành dưới danh nghĩa của một sự tự do không ranh giới. Nói một cách khác, cái phần “dân chủ” trong nền “dân chủ tự do” giờ đây đang trôi dạt và trả thù cái phần “tự do”. Nếu xu hướng này tiếp tục diễn ra ở những nơi khác trên thế giới, chúng ta sẽ phải trải qua một thời kỳ bão tố của các loại chủ nghĩa dân tộc cạnh tranh và giận dữ □